**Giáo viên: Trần Thị Hoài Thanh**

**Gmail:** [**tranhoaithanh2811@gmail.com**](mailto:tranhoaithanh2811@gmail.com)

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Phát biểu cảm nghĩ về con người hoặc sự việc | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7- THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **Nhận biết**:  - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản nghị luận.  - Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận văn học.  **Thông hiểu**:  - Xác định được mục đích, nội dung chính của văn bản.  - Chỉ ra được mối liên hệ giữa ý kiến, lí lẽ và bằng chứng.  - Xác định được biện pháp tu từ như: nhân hóa, so sánh, liệt kê…  - Xác định được phó từ, cụm danh từ.  **Vận dụng:**  **-** Thể hiện được thái độ của bản thân về vấn đề đặt ra trong văn bản.  - Rút ra những bài học cho bản thân từ nội dung văn bản. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Phát biểu cảm nghĩ về con người hoặc sự việc | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn biểu cảm (về con người hoặc sự việc): thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết với con người/sự việc; nêu được vai trò của con người/sự việc đối với bản thân. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN ĐÔNG ANH  **TRƯỜNG THCS TIÊN DƯƠNG** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

Tình thương của người thầy, mái trường vẫy gọi và ánh sáng cách mạng đã lay tỉnh mọi cuộc đời, từ bóng tối vươn ra ánh sáng. Như con chim sổ lồng cất cánh bay cao, An-tư-nai vừa chạy vừa reo lên với đất trời, với gió mây: “Hãy nhìn tôi đây! Hãy nhìn tôi đang kiêu hãnh chừng nào! Tôi sẽ học hành, tôi sẽ đến trường, và sẽ dẫn cả các bạn khác đến!”. An-tư-nai như được truyền thêm sức mạnh để vượt qua thử thách, để đến với mái trường tuổi thơ cùng các bạn. Con đường đến với mái trường, con đường đi học của An-tư-nai cũng là con đường đi tới ánh sáng cách mạng và hạnh phúc.

Ai-ma-tốp đã viết nên một truyện ngắn dưới dạng hồi ức chân thực, cảm động. Hình ảnh Đuy-sen - người thầy đầu tiên và hình ảnh An-tư-nai, cô bé mồ côi khát khao được đi học, được tác giả nói đến với tất cả sự ca ngợi, với niềm thương mến bao la. Người thầy trong truyện ngắn đã đem tình thương đến với tuổi thơ, đem ánh sáng cách mạng làm thay đổi mọi cuộc đời. Ngọn lửa tình thương như tỏa sáng trang văn Ai-ma-tốp mãi mãi làm ấm áp lòng người. Thầy Đuy-sen càng trở nên gần gũi trong niềm thương mến của tuổi thơ chúng ta.

(Trích *Những cảm nhận sâu sắc khi đọc truyện “Người thầy đầu tiên”* của Ai- ma-tốp, NXB Hà Nội)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên là:

A. Tự sự B. Nghị luận C. Biểu cảm D. Thuyết minh

**Câu 2.** Đối tượng của đoạn trích là tác phẩm nào?

A*. “Cô bé bán diêm”* của An-đéc-xen. B. *“Người thầy đầu tiên”* của Ai-ma-tốp.

C. *“Dế Mèn phiêu lưu kí”* của Tô Hoài. D. *“Đất rừng phương Nam”* của Đoàn Giỏi.

**Câu 3.** Đoạn trích trên viết về vấn đề gì?

A. Kể chuyện về cô bé An-tư-nai.

B. Miêu tả hình ảnh thầy Đuy-sen.

C. Giới thiệu nhà văn Ai-ma-tốp.

D. Trình bày cảm nhận về câu chuyện *“Người thầy đầu tiên”.*

**Câu 4.** Trong câu văn *“Người thầy trong truyện ngắn đã đem tình thương đến với tuổi thơ, đem ánh sáng cách mạng làm thay đổi mọi cuộc đời”* phó từ *“đã”* bổ sung cho động từ ý nghĩa:

A. Mức độ B. Cầu khiến C. Thời gian D. Sự tiếp diễn

**Câu 5.** Từ văn bản người đọc nhận ra được nhân vật chính trong tác phẩm *“Người thầy đầu tiên”* là ai?

A. Ai-ma-tốp, Đuy-sen B. Đuy-sen và An-tư-nai

C. Ai-ma-tốp, An-tư-nai D. Đuy-sen

**Câu 6.**  Hình ảnh *“bóng tối”* và *“ánh sáng”* trong câu văn *“ Tình thương của người thầy, mái trường vẫy gọi và ánh sáng cách mạng đã lay tỉnh mọi cuộc đời, từ bóng tối vươn ra ánh sáng.”* là hình ảnh:

A. Nhân hóa B. Điệp ngữ C. Ẩn dụ D. So sánh

**Câu 7.** Theo em, mục đích chính của người viết đoạn trích trên là gì?

A. Ca ngợi vai trò của nhà trường.

B. Nêu lên tình cảnh của cô bé An-tư-nai.

C. Ca ngợi tài năng của nhà văn Ai-ma-tốp.

D. Ca ngợi thầy Đuy-sen – người đã thay đổi cuộc đời cô bé An-tư-nai bằng tình yêu thương.

**Câu 8.** Câu văn *“Tôi sẽ học hành, tôi sẽ đến trường, và sẽ dẫn cả các bạn khác đến!”,* có mấy cụm động từ?

A. Một B. Hai C. Ba D. Bốn

**Câu 9.** Phân tích cấu tạo ngữ pháp của câu văn sau và chỉ ra thành phần câu được mở rộng:

*Ai-ma-tốp đã viết nên một truyện ngắn dưới dạng hồi ức chân thực, cảm động.*

**Câu 10*.***Có ý kiến cho rằng *“trường học mở ra trước mắt ta một thế giới kì diệu”*. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Trong bài thơ *“Con cò”,* nhà thơ Chế Lan Viên đã viết:

*Con dù lớn vẫn là con của mẹ*

*Đi hết đời lòng mẹ vẫn theo con.*

Lời thơ trên thể hiện tình yêu tha thiết của người mẹ dành cho con. Từ cảm xúc của lời thơ trên và từ hiện thực cuộc sống, em hãy viết bài văn (khoảng 1,5 trang giấy) phát biểu cảm nghĩ về người mẹ của em.

--------------Hết --------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | **B** |  |
| **2** | **B** |  |
| **3** | **D** |  |
| **4** | **C** |  |
| **5** | **B** |  |
| **6** | **C** |  |
| **7** | **D** |  |
| **8** | **C** |  |
|  | **9** | *Ai-ma-tốp// đã viết nên một truyện ngắn dưới dạng hồi ức/*  C  CN VN  *chân thực, cảm động.*  V   * Thành phần câu được mở rộng: cụm chủ vị bổ sung cho từ làm vị ngữ ( động từ “viết”). | 0,5    0,5 |
|  | **10** | HS đưa ra ý kiến của mình và giải thích hợp lí.  Ví dụ có thể hướng đến các ý:  + Học sinh được học tập, mở mang kiến thức (về cuộc sống cách làm toán, làm văn, về đạo lí làm người, hiểu biết về mọi lĩnh vực đời sống...)  + Được sống trong tình yêu thương của thầy cô, bè bạn với bao kỉ niệm đẹp về tình bạn, tình thầy trò...  + Thầy cô thắp lên cho học sinh những ước mơ khát vọng...  + Học sinh được rèn giũa trưởng thành cả về thể chất, tâm hồn, trí tuệ... | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn biểu cảm:* Mở bài giới thiệu đối tượng, thân bài biểu lộ được cảm xúc suy nghĩ về đối tượng, kết bài khẳng định lại tình cảm về đối tượng. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Biểu cảm về người thân | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề*  HS biểu cảm bằng nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | 2,5 |
|  | * - Giới thiệu đối tượng. * - Biểu lộ được cảm xúc, suy nghĩ về đối tượng.   + Ngoại hình  + Tính cách  + Một số kỉ niệm mà em nhớ  + Vai trò của người thân  **+** Bài học hành động |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, văn viết có giọng điệu riêng. | 0,5 |